

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- Note doanh nghiệp **P.3**
- Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

|     |         |       |
|-----|---------|-------|
| POW |         | 26.81 |
| GAS |         | 25.99 |
| BMP |         | 19.30 |
| SSI |         | 17.73 |
| VJC |         | 15.21 |
| NLG |         | 9.95  |
| HDB |         | 8.37  |
| DHG |         | 6.59  |
| SBT |         | 6.35  |
| KBC |         | 5.38  |
| VEA |         | 5.13  |
| IMP | (5.78)  |       |
| VGT | (6.18)  |       |
| CTI | (7.43)  |       |
| HPG | (7.45)  |       |
| PAN | (8.00)  |       |
| VRE | (8.91)  |       |
| MSN | (10.81) |       |
| BSR | (16.83) |       |
| VHM | (18.04) |       |
| VIC | (18.68) |       |

Thị trường chinh phục mốc 1000 điểm thành công vào phiên chiều sau khi loanh quanh vùng 997 điểm trong phiên sáng. Thanh khoản rất tốt trong hai phiên gần đây mà chủ yếu là dòng tiền đổ vào nhóm cổ phiếu ngân hàng. Trong top 10 cổ phiếu giao dịch lớn nhất thì có hết 6 cổ phiếu đến từ nhóm ngân hàng. TCB tạo sóng trong hôm qua với lượng giao dịch lên đến 5.8 triệu cổ phiếu, gấp 3 lần so với trung bình hàng ngày. CTG, VPB cũng gây chú ý với nhờ dòng tiền vào mạnh đã tạo lực đẩy giá lên các ngưỡng đỉnh cao mới.

Ngoài nhóm ngân hàng tiếp tục giữ thế chủ đạo còn có nhóm dầu khí đại diện ở PVD và GAS tăng trung bình gần 4% nhờ những tín hiệu lạc quan từ giá dầu trong ngắn hạn. Nhà đầu tư cũng cần chú ý nhóm chứng khoán đang có tín hiệu tăng tốc nhờ thanh khoản thị trường cải thiện. Các nhóm cổ phiếu HCM, VCI, MBS đang có dấu hiệu bức phá khỏi vùng giá cũ trong ngắn hạn.

Khối ngoại hôm qua mua bán khá sôi động và cân bằng giữa hai chiều. POW vẫn là cổ phiếu mua ròng nhiều nhất gần 27 tỷ, GAS tiếp sau với 26 tỷ bên cạnh BMP, SSI, VJC, NLG. Phía bán ròng nhiều nhất là nhóm VIC, VHM và BSR, MSN.



## Vnindex 1004.74

▲ +9.20 (+0.92%)

### Biến động Big Cap

| CP  | Vốn hóa | Giá   | %      |
|-----|---------|-------|--------|
| TCB | 97,905  | 28.0  | 5.26   |
| GAS | 222,018 | 116.0 | 3.48   |
| VPB | 62,515  | 25.8  | 3.41   |
| HPG | 86,868  | 40.9  | 3.15   |
| KDH | 13,400  | 34.6  | 2.83   |
| EIB | 17,458  | 14.2  | 2.53   |
| CTG | 102,207 | 27.5  | 2.43   |
| REE | 11,224  | 36.2  | 1.97   |
| DHG | 12,682  | 97.0  | 1.78   |
| VCB | 231,696 | 64.4  | 1.74   |
| VRE | 71,386  | 37.6  | 1.49   |
| MSN | 97,426  | 92.5  | 1.43   |
| SSI | 16,295  | 32.6  | 1.09   |
| FPT | 28,162  | 45.9  | 0.99   |
| HDB | 38,112  | 38.9  | 0.91   |
| MBB | 48,826  | 22.6  | 0.89   |
| PLX | 82,623  | 71.3  | 0.85   |
| STB | 22,816  | 12.7  | 0.80   |
| BID | 121,364 | 35.5  | 0.57   |
| BVH | 68,687  | 98.0  | 0.51   |
| VHM | 281,359 | 105.0 | 0.38   |
| CTD | 12,761  | 163.0 | 0.31   |
| TPB | 17,478  | 26.3  | 0.19   |
| VJC | 81,025  | 149.6 | 0.13   |
| BHN | 19,263  | 83.1  | 0.12   |
| PNJ | 16,117  | 99.4  | -      |
| HNG | 14,899  | 16.8  | -      |
| SAB | 141,018 | 219.9 | (0.05) |
| VIC | 314,375 | 98.5  | (0.10) |
| ROS | 22,704  | 40.0  | (0.12) |
| MWG | 39,228  | 121.5 | (0.33) |
| VNM | 197,363 | 136.0 | (1.31) |
| NVL | 58,971  | 64.5  | (2.27) |

Chỉ số Vnindex sắp chạm vùng kháng cự đỉnh cũ quanh 1008 – 1010 và hôm nay là phiên thử thách chỉ số có thể vượt qua được hay không. Nhìn xa hơn vùng mục tiêu 1030 là ngưỡng Vnindex cần chinh phục trong 1 tháng tới. Sau kỳ Review ETF hôm nay, các động thái mua bán của khối ngoại sẽ có những tác động đáng kể đến thị trường từ tuần sau. Nhà đầu tư có thể tăng cường các giao dịch ngắn hạn dựa trên các mã có biên độ lớn và tăng trưởng như STB, BID, DXG, NLG, GAS, PVS, VPB, SSI, HCM, VCI, VND.

**Cổ phiếu quan tâm:** VPB đang giao dịch quanh vùng giá 24 và đang bức phá khỏi vùng đáy. Các thông tin quý 3 có thể hỗ trợ tích cực cho giá cổ phiếu nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng. Điểm lo ngại nhất của nhà đầu tư về hoạt động tín dụng tiêu dùng đã phản ánh vào giá cổ phiếu. Nhà đầu tư có thể tích lũy quanh vùng 25 – 25.5 trong ngắn hạn. Mục tiêu 32 – 35 từ 2 – 3 tháng. Ngưỡng cut loss nếu giá rơi xuống dưới 23 phá vỡ vùng hỗ trợ.

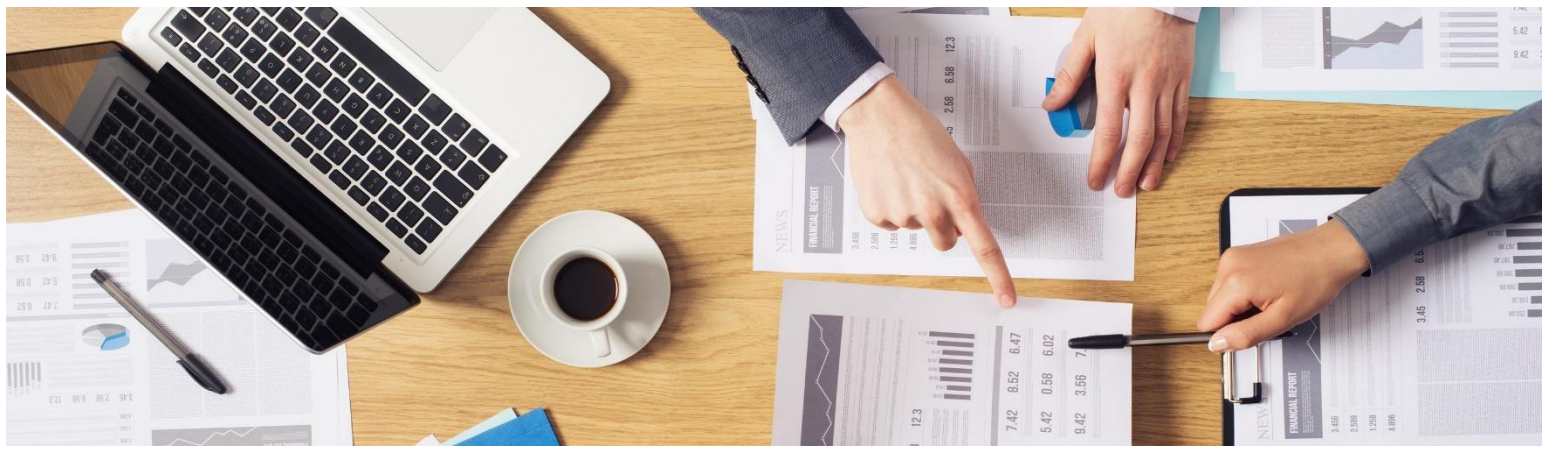


**Thông tin ngành thủy sản:** Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, thủy sản nhập khẩu về Việt Nam ngày càng tăng mạnh, trong 8 tháng đầu năm nay, kim ngạch nhập khẩu đã tăng 24,2% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 1,14 tỷ USD.

Tính riêng tháng 8/2018 kim ngạch nhập khẩu sụt giảm 9,9% so với tháng trước đó và cũng giảm 11,3% so với cùng tháng năm 2017, đạt 132,07 triệu USD.

Nhập khẩu thủy sản từ Ấn Độ 8 tháng đầu năm nay mặc dù giảm nhẹ 2,7% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn duy trì là thị trường lớn nhất cung cấp thủy sản các loại cho Việt Nam, chiếm 21,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu thủy sản của cả nước, đạt 250,03 triệu USD. Riêng tháng 8/2018, nhập khẩu từ thị trường này giảm mạnh 42,5% so với tháng 7/2018 và cũng giảm 64,7% so với tháng 8/2017, đạt 18,88 triệu USD.

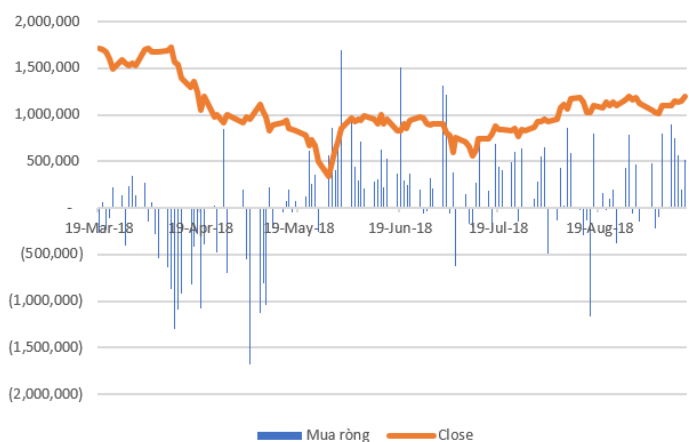
Nhìn chung, nhập khẩu thủy sản vào Việt Nam trong 8 tháng đầu năm nay ở hầu hết các thị trường đều tăng kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, ngoài thị trường Malaysia tăng rất mạnh như trên, thì còn có một số thị trường cũng tăng mạnh như: Canada tăng 77,9%, đạt 30,88 triệu USD; Hàn Quốc tăng 66,6%, đạt 54,2 triệu USD; Chile tăng 54,2%, đạt 48,98 triệu USD; Mỹ tăng 56,7%, đạt 37,29 triệu USD.



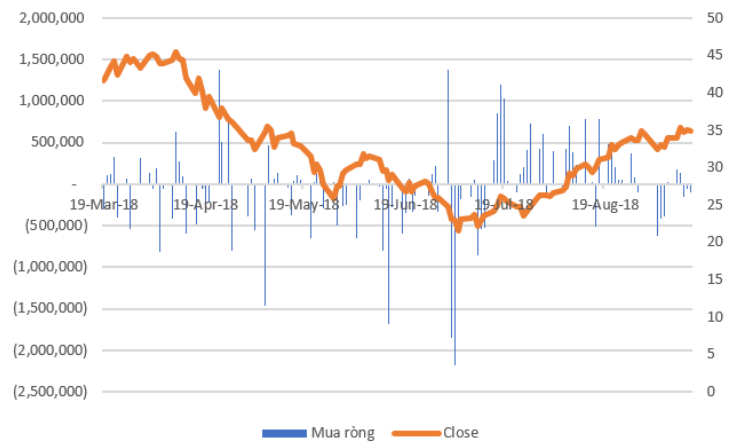
### Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

| Mã CK | Sàn   | Giá đóng cửa | KLGD      | P/E   | P/B  | KL Mua  | KL Bán  | Room NN (đang năm giữ) | Vốn hóa (tỷ VND) | EPS   | Book Value |
|-------|-------|--------------|-----------|-------|------|---------|---------|------------------------|------------------|-------|------------|
| VCB   | HOSE  | 64.4         | 1,709,890 | 20.51 | 4.09 | 26,750  | 104,620 | 753,109,443            | 231,696          | 3,140 | 15,747     |
| CTG   | HOSE  | 27.45        | 5,641,050 | 13.17 | 1.62 | -       | 3,000   | 1,117,021,366          | 102,207          | 2,085 | 16,931     |
| BID   | HOSE  | 35.5         | 2,304,800 | 14.93 | 2.49 | 31,190  | 97,200  | 86,624,949             | 121,364          | 2,378 | 14,267     |
| MBB   | HOSE  | 22.6         | 4,336,940 | 10.85 | 1.35 | 1,070   | -       | 432,089,203            | 48,826           | 2,083 | 16,696     |
| TCB   | HOSE  | 28           | 5,806,380 | 10.92 | 2.10 | 26,640  | 26,640  | 786,733,236            | 97,905           | 2,563 | 13,323     |
| VPB   | HOSE  | 25.8         | 5,714,850 | 8.41  | 1.25 | -       | -       | 568,750,808            | 62,515           | 3,068 | 20,668     |
| STB   | HOSE  | 12.65        | 4,633,490 | 15.45 | 1.19 | 131,650 | 10,550  | 194,116,706            | 22,816           | 819   | 10,617     |
| EIB   | HOSE  | 14.2         | 3,007,800 | 14.16 | 1.40 | -       | -       | 370,040,626            | 17,458           | 1,003 | 10,153     |
| HDB   | HOSE  | 38.85        | 1,453,330 | 13.89 | 2.45 | 539,310 | 322,470 | 269,464,784            | 38,112           | 2,797 | 15,880     |
| TPB   | HOSE  | 26.25        | 451,650   | 11.86 | 1.84 | -       | -       | 145,468,410            | 17,478           | 2,214 | 14,238     |
| SHB   | HNX   | 8.7          | 6,394,440 | 6.11  | 0.86 | 10,200  | 2,000   | 116,301,075            | 10,467           | 1,423 | 10,125     |
| ACB   | HNX   | 33.8         | 3,673,652 | 11.45 | 2.14 | -       | -       | 337,774,207            | 42,154           | 2,952 | 15,828     |
| NVB   | HNX   | 8.9          | 1,634,343 | 92.71 | 1.14 | -       | -       | 165,470                | 2,649            | 96    | 7,776      |
| LPB   | UPCOM | 9.6          | 1,607,733 | 5.83  | 0.78 | 151,500 | 8,333   | 36,778,696             | 7,200            | 1,647 | 12,360     |
| BAB   | UPCOM | 20.4         | 1,012,700 | 15.60 | 1.80 | -       | -       | 1,138,530              | 11,143           | 1,308 | 11,312     |
| VIB   | UPCOM | 27.9         | 65,009    | 8.73  | 1.65 | -       | -       | 115,710,712            | 14,803           | 3,197 | 16,879     |
| KLB   | UPCOM | 10.4         | 65,800    | 14.31 | 1.06 | -       | -       | 57,001,000             | 3,080            | 727   | 9,769      |

#### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



#### Mua bán ròng khối ngoại - BID





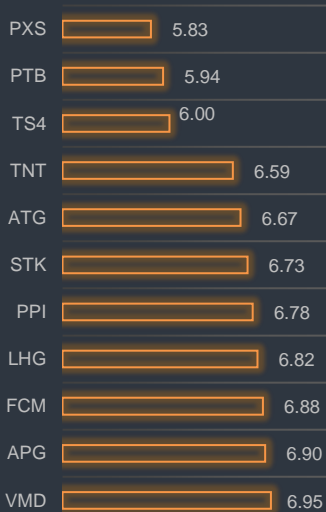
## Thông tin tài chính nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn:

| Code | Đóng cửa | LN 6T.2018 | % Tăng Trưởng | EPS   | P/E  | P/B  | Giá cao nhất 9T | So với đỉnh giá | % So với đầu năm |
|------|----------|------------|---------------|-------|------|------|-----------------|-----------------|------------------|
| ACB  | 33.8     | 2,462.4    | 151.2%        | 2,952 | 11.4 | 2.14 | 44.4            | -23.9%          | 10.1%            |
| BHN  | 83.1     | 331.9      | 1.8%          | 3,267 | 25.4 | 4.05 | 132.9           | -37.5%          | -38.2%           |
| BID  | 35.5     | 3,941.8    | 45.1%         | 2,378 | 14.9 | 2.49 | 45.5            | -22.0%          | 31.5%            |
| BVH  | 98.0     | 749.8      | -30.4%        | 1,802 | 54.4 | 4.53 | 106.5           | -8.0%           | 45.6%            |
| CTG  | 27.5     | 4,236.7    | 8.5%          | 2,085 | 13.2 | 1.62 | 37.7            | -27.2%          | 9.8%             |
| EIB  | 14.2     | 737.4      | 125.8%        | 1,003 | 14.2 | 1.40 | 16.5            | -13.9%          | 12.7%            |
| FPT  | 45.9     | 1,103.3    | 19.3%         | 5,078 | 9.0  | 2.16 | 53.3            | -13.9%          | -7.3%            |
| GAS  | 116.0    | 5,678.7    | 41.7%         | 5,878 | 19.7 | 4.98 | 130.5           | -11.1%          | 27.1%            |
| HDB  | 38.9     | 1,495.3    | 141.6%        | 2,797 | 13.9 | 2.45 | 50.0            | -22.3%          | 1.7%             |
| HPG  | 40.9     | 4,406.8    | 26.9%         | 4,242 | 9.6  | 1.70 | 44.2            | -7.5%           | 19.9%            |
| MBB  | 22.6     | 2,998.2    | 52.6%         | 2,083 | 10.8 | 1.35 | 32.3            | -30.0%          | -0.9%            |
| MSN  | 92.5     | 3,031.0    | 566.0%        | 5,241 | 17.6 | 6.61 | 114.6           | -19.3%          | 15.6%            |
| MWG  | 121.5    | 1,539.3    | 44.0%         | 8,487 | 14.3 | 5.25 | 123.8           | -1.9%           | -6.6%            |
| NVL  | 64.5     | 722.8      | -13.4%        | 2,255 | 28.6 | 3.39 | 78.0            | -17.3%          | 29.0%            |
| PLX  | 71.3     | 2,060.8    | 16.3%         | 3,240 | 22.0 | 4.73 | 80.9            | -11.9%          | -0.1%            |
| PNJ  | 99.4     | 516.7      | 36.8%         | 5,341 | 18.6 | 5.55 | 135.7           | -26.8%          | 13.0%            |
| ROS  | 40.0     | 88.0       | -39.7%        | 1,391 | 28.8 | 3.94 | 120.3           | -66.7%          | -71.7%           |
| SAB  | 219.9    | 2,337.0    | -4.3%         | 7,384 | 29.8 | 8.91 | 252.4           | -12.9%          | -11.7%           |
| SSI  | 32.6     | 717.9      | 19.9%         | 2,266 | 14.4 | 1.79 | 44.3            | -26.4%          | 12.0%            |
| STB  | 12.7     | 768.0      | 65.5%         | 819   | 15.4 | 1.19 | 16.4            | -22.9%          | -5.6%            |
| TCB  | 28.0     | 4,149.8    | 90.0%         | 2,563 | 10.9 | 0.70 | 102.4           | -72.7%          | -12.5%           |
| TPB  | 26.3     | 818.9      | 112.1%        | 2,214 | 11.9 | 1.84 | 32.5            | -19.2%          | -19.0%           |
| VCB  | 64.4     | 6,430.7    | 52.3%         | 3,140 | 20.5 | 4.09 | 74.5            | -13.6%          | 17.1%            |
| VHM  | 105.0    | 7,731.6    | 980.5%        | 7,048 | 14.9 | 2.09 | 120.0           | -12.5%          | -5.0%            |
| VIC  | 98.5     | 1,093.9    | -36.2%        | 1,060 | 92.9 | 3.02 | 111.5           | -11.7%          | 52.5%            |
| VJC  | 149.6    | 1,998.8    | 11.3%         | 8,860 | 16.9 | 5.70 | 186.4           | -19.7%          | 24.8%            |
| VNM  | 136.0    | 5,367.7    | -8.4%         | 6,757 | 20.1 | 7.53 | 173.7           | -21.7%          | -21.2%           |
| VPB  | 25.8     | 3,501.0    | 34.3%         | 3,068 | 8.4  | 1.25 | 42.8            | -39.7%          | -3.7%            |
| VRE  | 37.6     | 1,161.4    | 5.6%          | 1,057 | 35.5 | 2.62 | 53.5            | -29.8%          | -20.6%           |

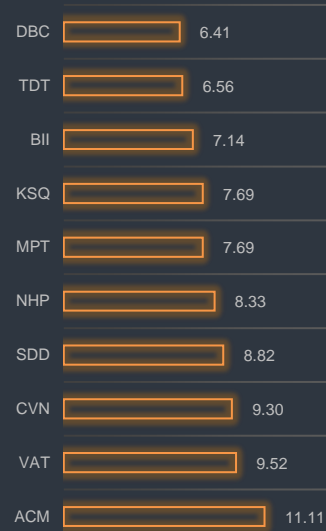
# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu  
Quan tâm

## Top tăng giá HOSE



## Top tăng giá HNX



**TLG** - CTCP Tập đoàn Thiên Long – HĐQT đã quyết định tăng vốn điều lệ từ 505,56 tỷ đồng lên 657,23 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.

**ITD** - CTCP Công nghệ Tiên Phong - Đăng ký mua lại 27.500 cổ phiếu của nhân viên nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ. Đây là cổ phiếu ưu đãi phát hành theo chương trình ESOP. Hiện ITD đang có 72.188 cổ phiếu quỹ.

**MSN** - CTCP Tập đoàn Masan - Đăng ký bán toàn bộ 109.899.932 cổ phiếu quỹ đang có từ 1/10 đến 30/10 nhằm mục đích cơ cấu lại nguồn vốn, bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.

Ngoài ra, công ty đã chính thức ký kết hợp tác chiến lược với SK Group. Theo đó, KS Group sẽ chi 470 triệu USD để mua lại toàn bộ gần 110 triệu cổ phiếu quỹ của Masan, tương ứng 9,5% vốn.

**MPC** - CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú - Trong tháng 8 Công ty đạt mức xuất khẩu kỷ lục nhất từ trước đến nay với 8.354 tấn, tăng hơn 35% so cùng kỳ, với giá trị xuất khẩu đạt 89,73 triệu USD, tăng gần 18%.

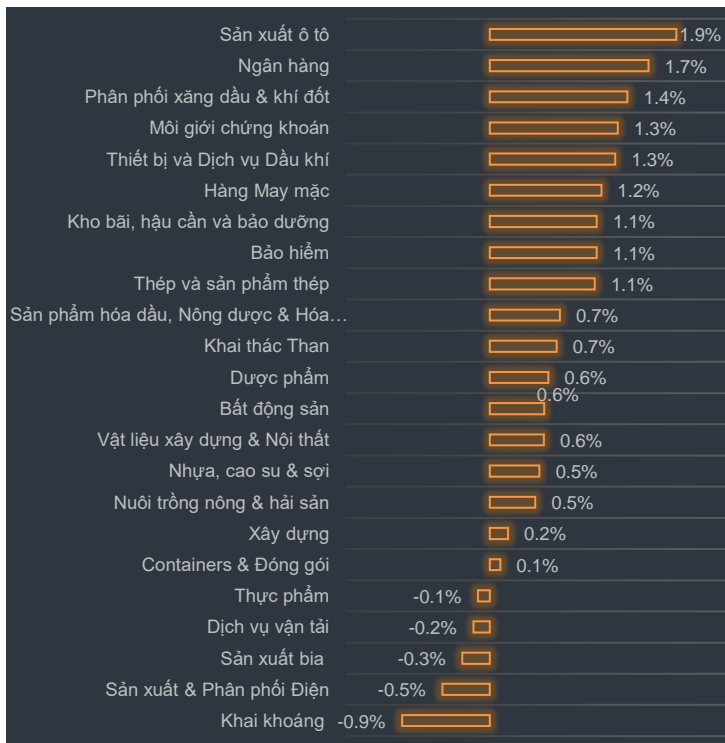
**HDG** - CTCP Tập đoàn Hà Đô - Cho biết, đã phân phối hết 7.593.591 cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, thu dòng về gần 75,83 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã phát hành 11.390.365 cổ phiếu trong tổng số 11.390.386 cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn điều lệ từ vốn chủ sở hữu. Như vậy, tổng số cổ phiếu hiện tại là 94.952.036 cổ phiếu, số cổ phiếu đang lưu hành là 94.919.409 cổ phiếu, số cổ phiếu quỹ 32.627 cổ phiếu.

**ASM** - CTCP Tập đoàn Sao Mai - Đã có văn bản giải trình việc chậm nộp báo cáo tài chính soát xét bán niên 2018. Theo ASM, do 6 tháng đầu năm 2018, Công ty tăng tỷ lệ sở hữu tại IDI lên 51,14% và thoái vốn Công ty Phú Hùng, nên thời gian hạch toán số liệu bị chậm trễ.

**SAV** - CTCP Hợp tác kinh tế và xuất nhập khẩu Savimex - CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (TCM) cho biết, HĐQT Công ty đã thông qua việc chào mua công khai 2,75 triệu cổ phiếu với giá 9.000 đồng/cổ phiếu.

**MIN** - CTCP Khoáng sản và Cơ khí - Sở GDCK Hà Nội vừa thông báo đưa cổ phiếu MIM vào diện bị cảnh báo từ ngày 20/9 do chậm nộp báo cáo tài chính bán niên soát xét 2018 quá 15 ngày kể từ ngày hết hạn công bố thông tin.

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** FDC, DTA, PVL

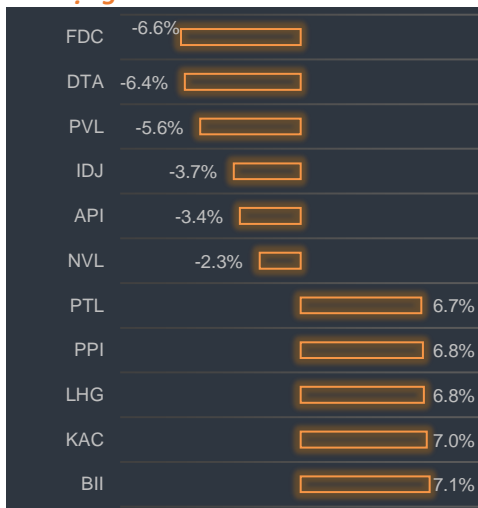
**Xây dựng:** DC4, TGG, SII

**Dầu khí:** PCG, PVC, PVG

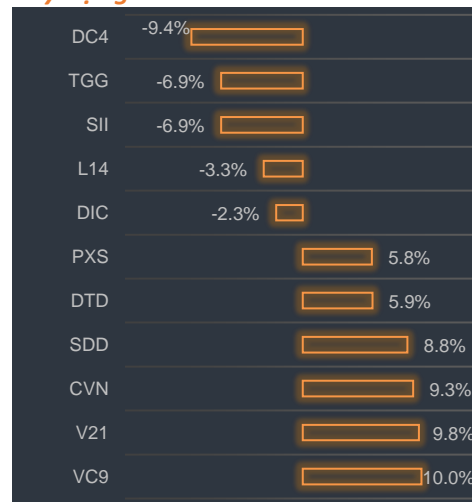
**Chứng khoán:** VIG, VIX, TVS

**Ngân hàng:** NVB, TPB, BID

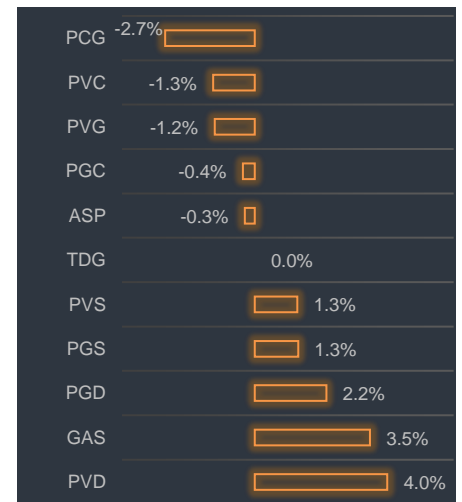
### Bất động sản



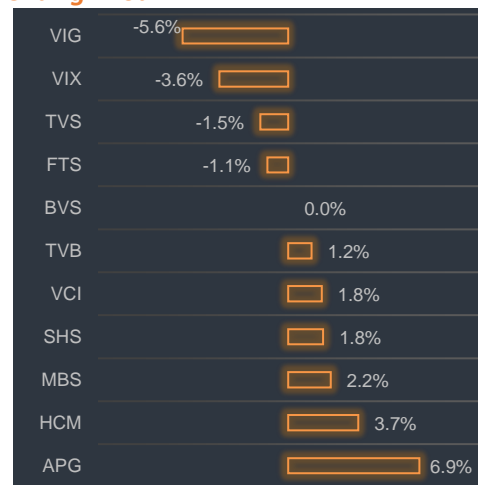
### Xây dựng



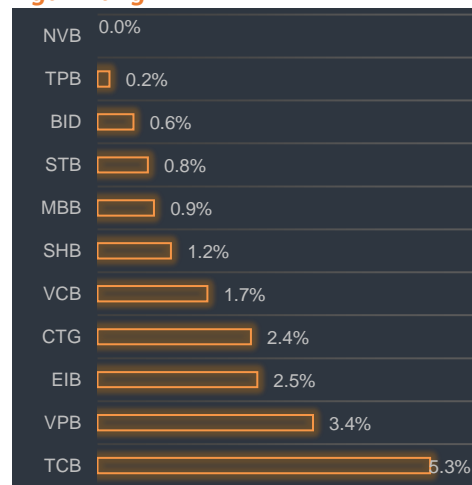
### Dầu khí



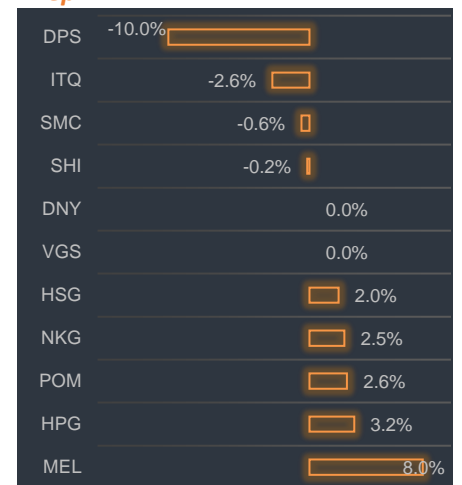
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931